

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 871 /BKHĐT-TCTK

V/v Kế hoạch thực hiện Đề án
hội nhập thống kê ASEAN
giai đoạn 2016 - 2020

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2016

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Quyết định số 1161/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020 (gửi kèm Công văn này) và đề nghị các Bộ, ngành có liên quan trực tiếp đến thực hiện Đề án, triển khai một số nội dung sau:

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1161/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ và phân công chủ trì tại Kế hoạch thực hiện Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020, các Bộ, ngành chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện Đề án thuộc lĩnh vực Bộ, ngành phụ trách, bảo đảm phù hợp với Kế hoạch chung và hướng dẫn của cơ quan đầu mối quốc gia về thống kê ASEAN.

2. Thiết lập đầu mối về thống kê ASEAN tại Bộ, ngành để phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê), cơ quan đầu mối quốc gia về thống kê ASEAN trong việc cung cấp, chia sẻ số liệu thống kê cho ASEAN và thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) **trước ngày 30 tháng 3 năm 2016**.

3. Hàng năm, các Bộ, ngành có liên quan báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Đề án, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) trước ngày 31 tháng 01 năm sau để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Bộ, ngành trao đổi với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê, số điện thoại: 0438464359, hộp thư điện tử: httha@gso.gov.vn) để giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm soát Nhân dân tối cao;
- Lưu: VT, TCTK/MG



Bùi Quang Vinh

09912799

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN HỘI NHẬP THỐNG KÊ ASEAN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
CHO CÁC BỘ, NGÀNH**

(Ban hành kèm theo Công văn số 874 /BKHĐT-TCTK ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm chính |
|-----------|---|---|-------------------------|----------------------|---|
| I | Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án | | | | |
| 1 | Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý I 2016 | <ul style="list-style-type: none"> - Công văn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Kế hoạch thực hiện Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020 cho các Bộ, ngành. |
| II | Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý | | | | |
| 1 | Rà soát các quy định của pháp luật về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực thống kê, trong đó có hội nhập thống kê ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý III 2016 | Báo cáo kết quả rà soát. |
| 2 | Rà soát, cập nhật Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 gắn với Chiến lược phát triển thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý IV 2016 | <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả rà soát; - Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 cập nhật. |

09912799

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm chính |
|---|---|--|---|----------------------|---|
| III Nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin | | | | | |
| 1 | Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020, bao gồm các chỉ tiêu thống kê đặc thù (Giới, Phát triển nguồn nhân lực, Phát triển bền vững...) và phân công các Bộ, ngành chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp để cung cấp cho ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý IV 2016 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN giai đoạn 2016-2020 được ban hành. |
| 2 | Chuẩn hóa khái niệm, nội dung, phương pháp tính, nguồn số liệu, cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý I 2017 | Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định khái niệm, nội dung, phương pháp tính, nguồn số liệu, cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN được ban hành. |
| 3 | Sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành theo hướng bổ sung các chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN do Bộ, ngành chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp. | Các Bộ, ngành liên quan | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Quý II 2017 | Thông tư của Bộ, ngành về sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành được ban hành. |
| 4 | Xây dựng quy trình sản xuất thông tin thống kê cung cấp cho ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý II 2018 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Quy trình sản xuất thông tin thống kê cung cấp cho ASEAN được ban hành. |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm chính |
|-----|---|---|--|----------------------|---|
| 5 | Cập nhật và áp dụng phương pháp luận thống kê tài khoản quốc gia năm 2008 (SNA 2008) theo khuyến nghị của cơ quan Thống kê Liên hợp quốc. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý IV 2018 | - Cẩm nang hướng dẫn lập tài khoản quốc gia theo SNA 2008 của cơ quan Thống kê Liên hợp quốc được biên soạn; - Các tài khoản theo khu vực thế chế được biên soạn |
| 6 | Cập nhật và áp dụng phương pháp luận về thống kê đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) theo khuyến nghị quốc tế. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Quý IV 2018 | Số liệu thống kê đầu tư trực tiếp nước ngoài được biên soạn và công bố theo phương pháp luận mới. |
| 7 | - Biên soạn Sổ tay hướng dẫn thống kê xuất nhập khẩu hàng hóa theo Cẩm nang thống kê thương mại hàng hóa quốc tế 2010 (IMTS 2010) của cơ quan Thống kê Liên hợp quốc; - Áp dụng phương pháp luận thống kê về xuất nhập khẩu hàng hóa theo Cẩm nang thống kê thương mại hàng hóa quốc tế 2010 (IMTS 2010) của cơ quan Thống kê Liên hợp quốc. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Bộ Tài chính (Tổng cục Hải Quan) | Quý IV 2018 | - Sổ tay hướng dẫn thống kê thương mại hàng hóa quốc tế được biên soạn; - Số liệu xuất nhập khẩu hàng hóa được biên soạn và công bố theo IMTS 2010. |
| 8 | - Biên soạn Sổ tay hướng dẫn thống kê xuất nhập khẩu dịch vụ theo Cẩm nang thống kê thương mại quốc tế về dịch vụ 2010 (SITS 2010) của cơ quan Thống kê Liên hợp quốc; - Cập nhật và áp dụng phương pháp luận thống kê thương mại quốc tế về dịch vụ theo Cẩm nang thống kê thương mại quốc tế về dịch vụ 2010 (SITS 2010) của cơ quan Thống kê Liên hợp quốc. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Bộ Tài chính (Tổng cục Hải Quan) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Quý II 2020 | - Sổ tay hướng dẫn thống kê thương mại quốc tế về dịch vụ được biên soạn; - Số liệu xuất nhập khẩu dịch vụ được biên soạn và công bố theo SITS 2010. |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm chính |
|-----------|---|---|---|----------------------|---|
| IV | Hoàn thiện tổ chức thống kê | | | | |
| 1 | Thiết lập đầu mối quốc gia về thống kê ASEAN tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê). | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ Tổ chức cán bộ) | Bộ Nội vụ | Quý I 2016 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao Tổng cục Thống kê là cơ quan đầu mối quốc gia về cung cấp số liệu thống kê cho ASEAN. |
| 2 | Thiết lập đầu mối về thống kê ASEAN tại các Bộ, ngành để phối hợp với cơ quan đầu mối quốc gia trong việc cung cấp, chia sẻ số liệu thống kê cho ASEAN. | Các Bộ, ngành liên quan | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Quý I 2016 | Quyết định của Bộ, ngành giao nhiệm vụ cho 1 đơn vị là đầu mối về cung cấp số liệu thống kê cho ASEAN. |
| V | Phát triển nhân lực | | | | |
| 1 | Đào tạo nghiệp vụ và ngoại ngữ cho đội ngũ công chức thống kê thực hiện nhiệm vụ hội nhập ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Các lớp đào tạo được tổ chức và số lượt công chức được đào tạo. |
| VI | Phổ biến thông tin thống kê ASEAN | | | | |
| 1 | Đa dạng hóa các hình thức phổ biến thông tin thống kê ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Các hình thức phổ biến thông tin thống kê được thiết lập. |
| 2 | Biên soạn các ấn phẩm về Thống kê ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Ấn phẩm được biên soạn và xuất bản. |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm chính |
|------|--|---|-------------------------|----------------------|---|
| VII | Xây dựng cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin thống kê ASEAN | | | | |
| 1 | Sửa đổi, bổ sung nội dung, cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành theo hướng bổ sung nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê cung cấp cho ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý IV 2016 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê cung cấp cho ASEAN giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành được ban hành. |
| VIII | Hợp tác quốc tế và khu vực | | | | |
| 1 | Xây dựng và thực hiện các thỏa thuận hợp tác song phương, đa phương, liên khu vực và khu vực trong lĩnh vực thống kê. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Các thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực thống kê được ký kết và thực hiện. |
| 2 | Thực hiện Chương trình hợp tác "ASEAN giúp ASEAN". | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Các chương trình hợp tác được thực hiện. |
| 3 | Biên soạn và cung cấp kịp thời số liệu thống kê cho ASEAN. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Số liệu được cung cấp cho ASEAN theo đúng lộ trình, bảo đảm chất lượng. |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm chính |
|-----------|---|--|-------------------------|----------------------|--|
| IX | Theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Đề án | | | | |
| 1 | Tổ chức theo dõi thực hiện Đề án hàng năm. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | 2016-2020 | Báo cáo kết quả thực hiện Đề án hàng năm vào ngày 31 tháng 01 năm sau. |
| 2 | Tổng kết thực hiện Đề án. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành liên quan | Quý IV 2020 | Báo cáo tổng kết thực hiện Đề án. |

**BẢNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH,
UBND TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
VÀ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Về “Kế hoạch thực hiện Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020”
cho các Bộ, ngành

| STT | Nội dung góp ý | Tiếp thu, giải trình |
|------------|--|---|
| I | Sửa đổi tên | |
| 1 | Đề nghị sửa đổi “Danh mục những công việc cần triển khai thực hiện” thành “Kế hoạch thực hiện”. | Tổng cục Thống kê tiếp thu ý kiến góp ý và sửa thành: “Kế hoạch thực hiện Đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020”. |
| II. | Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý | |
| III | Nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin | |
| 1 | "Xây dựng ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê đáp ứng nhu cầu số liệu của ASEAN giai đoạn 2016 - 2020", mục "Sản phẩm chính, cần thay hình thức Thông tư của Bộ KHĐT bằng hình thức Quyết định của Thủ tướng Chính phủ | Tổng cục Thống kê tiếp thu ý kiến và sửa trực tiếp vào Kế hoạch thực hiện Đề án ASEAN |
| 2 | Đề nghị xem xét, bổ sung thêm những việc cần triển khai để tăng cường công nghệ thông tin. | Tổng cục Thống kê bổ sung nội dung: “Xây dựng quy trình sản xuất thông tin thống kê cung cấp cho ASEAN”. |
| 3 | Sửa nội dung: Xây dựng, ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê đáp ứng nhu cầu số liệu của ASEAN giai đoạn 2016 – 2020 bằng Sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành theo Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo hướng bổ sung các chỉ tiêu thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN vì hai nội dung này có liên quan và trùng nội dung. | Tổng cục Thống kê giữ nguyên như dự thảo nội dung: Xây dựng, ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN giai đoạn 2016 – 2020 Bỏ nội dung: Sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia vì Luật thống kê (sửa đổi) đã quy định Danh mục chỉ tiêu quốc gia |
| 4 | Nội dung: Bổ sung và hoàn thiện phương pháp luận theo khuyến nghị quốc tế về thống kê đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) theo phiên bản mới nhất, cân nhắc thời hạn hoàn thành công việc là năm 2018 vì trên thực tế đến năm 2016, số liệu | Tổng cục Thống kê tiếp thu ý kiến góp ý và sửa trực tiếp vào Kế hoạch thực hiện Đề án ASEAN . |

09912799

| STT | Nội dung góp ý | Tiếp thu, giải trình |
|-----------|--|--|
| | thông kê FDI khó có khả năng được biên soạn và công bố theo phương pháp luận mới do những thay đổi từ phương pháp thống kê theo hướng đầu tư sang phương pháp theo tài sản có/ tài sản nợ như hướng dẫn của IMF là rất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian | |
| 5 | Bổ sung thêm nội dung "Sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo thống kê Bộ, ngành" để bảo đảm sự linh hoạt trong cung cấp số liệu của các Bộ, ngành. | Sẽ thực hiện trong Kế hoạch triển khai thi hành Luật thống kê (sửa đổi), nên Tổng cục Thống kê không đưa nội dung này vào Kế hoạch thực hiện Đề án ASEAN |
| 6 | Bổ sung nội dung: Sửa đổi hệ thống chỉ tiêu đặc thù (Giới, Phát triển nguồn nhân lực, Phát triển bền vững ...) theo hướng bổ sung các chỉ tiêu Thống kê ASEAN phân công Bộ, ngành chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp. | Tổng cục Thống kê tiếp thu và ghép hai nội dung: Sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê đặc thù (Giới, Phát triển nguồn nhân lực, Phát triển bền vững...) và nội dung: Xây dựng, ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê đáp ứng nhu cầu số liệu của ASEAN giai đoạn 2016 - 2020 thành một nội dung: Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ, ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020, bao gồm các chỉ tiêu thống kê đặc thù (Giới, Phát triển nguồn nhân lực, Phát triển bền vững...) và phân công các Bộ, ngành chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp để cung cấp cho ASEAN. |
| 7 | Bổ Nội dung: "Nghiên cứu áp dụng phương pháp luận thống kê thương nghiệp (IRDTS 2008) của Liên hợp quốc" vì hiện tại Thống kê ASEAN chưa đề cập đến chỉ tiêu về thống kê phân phối. | Tổng cục thống kê tiếp thu ý kiến. |
| IV | Hoàn thiện tổ chức thống kê | |
| 1 | Sửa lại sản phẩm chính trong Nội dung: "Thiết lập đầu mối quốc gia về Thống kê ASEAN tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)" thành: "Văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định Bộ KHĐT (Tổng cục Thống kê) là đầu mối thống kê quốc gia cung cấp cho ASEAN". | Tổng cục Thống kê tiếp thu ý kiến và sửa lại: "Quyết định của Bộ trưởng Bộ KHĐT giao Tổng cục Thống kê là cơ quan đầu mối quốc gia cung cấp số liệu thống kê cho ASEAN". |

| STT | Nội dung góp ý | Tiếp thu, giải trình |
|-----|---|--|
| 2 | Nội dung: "Thiết lập đầu mối phối hợp tại các Bộ, ngành trong trao đổi, chia sẻ và cung cấp số liệu cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê), cơ quan đầu mối quốc gia, để cung cấp cho thống kê ASEAN" đề nghị chuyển tới mục "Xây dựng cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin". | Tổng cục Thống kê giữ nguyên như dự thảo vì nội dung này liên quan đến hoàn thiện tổ chức thống kê hơn là xây dựng cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin. |
| 3 | Đề xuất "Mỗi Bộ, ngành sẽ có 1 đơn vị/cá nhân làm đầu mối trong trao đổi, chia sẻ và cung cấp số liệu". | Tổng cục Thống kê tiếp thu ý kiến và sửa lại: "Thiết lập đầu mối về thống kê ASEAN tại các Bộ, ngành để phối hợp với cơ quan đầu mối quốc gia trong việc cung cấp, chia sẻ số liệu thống kê cho ASEAN.", Sản phẩm chính: Quyết định của Bộ, ngành giao nhiệm vụ cho 1 đơn vị là đầu mối về cung cấp số liệu thống kê cho ASEAN. |
| V | Phát triển nhân lực | |
| 1 | Sửa nội dung : "Đào tạo đội ngũ công chức đáp ứng yêu cầu hội nhập (chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ)" thành "Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức thống kê theo Chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê giai đoạn 2016 - 2020" và đưa xuống thành Nội dung 2, đồng thời sửa đổi sản phẩm chính của Nội dung này sẽ là các lớp, khóa đào tạo được tổ chức và số lượt công chức được đào tạo. | Tổng cục thống kê sửa lại: Đào tạo nghiệp vụ và ngoại ngữ cho đội ngũ công chức thống kê thực hiện nhiệm vụ hội nhập ASEAN. Sản phẩm chính là: Các lớp đào tạo được tổ chức và số lượt công chức được đào tạo. |
| 2 | Chuyển Nội dung "Ban hành Chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê giai đoạn 2016 - 2020" lên trước và bỏ gạch đầu dòng thứ 2: "Triển khai thực hiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê giai đoạn 2016 - 2020". | Tổng cục Thống kê đã ban hành và đang thực hiện "Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2015 – 2020 của Tổng cục Thống kê" nên không đưa nội dung này vào Kế hoạch thực hiện Đề án ASEAN. |
| VI | Phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức thống kê | |
| 1 | Nội dung: "Cập nhật Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến thức thống kê giai đoạn 2016 - | Tổng cục Thống kê đã ban hành và đang thực hiện "Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền kiến |

| STT | Nội dung góp ý | Tiếp thu, giải trình |
|------|--|--|
| | 2020". Bộ "Bộ, ngành liên quan" trong Phần các đơn vị phối hợp của Nội dung: vì không tuyên truyền cho các Bộ ngành. | thức thống kê giai đoạn 2015 – 2020" nên không đưa nội dung này vào Kế hoạch thực hiện Đề án ASEAN. |
| VII | Xây dựng cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin | |
| 1 | Không nên xây dựng một cơ chế riêng về cung cấp và chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và thống kê Bộ, ngành để cung cấp số liệu cho Thống kê ASEAN, mà nên lồng ghép các chỉ tiêu thống kê cần cung cấp cho thống kê ASEAN để bổ sung vào cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành. | Tổng cục Thống kê tiếp thu và sửa lại: Sửa đổi, bổ sung nội dung, cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành theo hướng bổ sung nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê cung cấp cho ASEAN. |
| VIII | Hợp tác quốc tế và khu vực | |
| IX | Theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Đề án | |
| 1 | Bổ sung thêm mục "Tổ chức theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Đề án", gồm 02 Nội dung: Nội dung 1. Tổ chức theo dõi thực hiện Đề án hàng năm. Nội dung 2. Tổng kết thực hiện Đề án vào năm 2020. | Tổng cục Thống kê tiếp thu ý kiến góp ý và sửa trực tiếp vào Kế hoạch thực hiện đề án hội nhập thống kê ASEAN giai đoạn 2016 - 2020. |